

Bản án số: 32/2019/HS-PT
Ngày 27 - 3 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Đồng Chung

Các Thẩm phán: Ông Lương Đức Dương và ông Phạm Văn Cảnh

Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thúy Hảo là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Nông tham gia phiên tòa: Lê Thị Tố Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng -3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 27/2019/TLPT-HS ngày 25-02-2018 đối với bị cáo Nguyễn Văn L do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2019/HS-ST ngày 16-01-2019 của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa.

Bị cáo kháng cáo: **Nguyễn Văn L**, sinh ngày: 12-01-2001, tại tỉnh Đăk Nông; nơi cư trú: Tổ A, phường N, thị xã G, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh L và con bà Phan Thị H; chưa có vợ, con; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30-9-2018 - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ ngày 30-9-2018, Nguyễn Văn L đang chơi Game tại tiệm Internet A, thuộc tổ B, phường N, thị xã G thì Võ Minh T gọi điện thoại hỏi mua ma túy với L, L trả lời “*Em còn ít lắm, đủ 50 thôi*” (nghĩa là L chỉ còn đủ 50.000đ để bán) thì T đồng ý mua và nói L mang đến nhà cho T. L lấy gói ma túy dạng Cỏ Mỹ, L mua của đối tượng tên B (*chưa rõ nhân thân lai lịch*) ở thành phố B, tỉnh Đăk Lăk, lấy một phần gói vào mảnh giấy bạc của bao thuốc lá rồi điều khiển xe mô tô BKS 48B1-43.809 đem đến nhà bán cho T. Đang trên đường đi thì có đối tượng tên M (*chưa rõ nhân thân, lai lịch*) gọi điện hỏi L có mua 01 tép ma túy đá với giá 300.000đ thì M bán cho, nghe vậy L đồng ý mua,

sau đó L tắt máy rồi tiếp tục đến nhà T, L đưa cho T gói ma túy Cỏ Mỹ và nhận số tiền 50.000đ.

Khoảng 15 phút sau, M nhắn tin hẹn L đi đến cuối đoạn đường nhựa cách nhà thờ ở phường N 100m để lấy ma túy đá. Đến nơi do không thấy M nên L điện thoại hỏi “*mày không đưa à*” thì M trả lời “*ở dưới đất ấy mày lấy đi*”. Nghe vậy L lấy đèn pin điện thoại ra soi thì thấy gói ma túy M đựng trong gói thuốc lá CARAVEN để dưới nền đường. L điện hỏi M “*mày không lấy tiền à*” thì M trả lời “*mày mua cho tao cái card điện thoại 200.000đ là được, còn 100.000đ kia để xài đi*”. L lấy gói ma túy bỏ vào túi quần, xóa tất cả tin nhắn và cuộc gọi liên quan đến việc mua ma túy của M rồi điều khiển xe mô tô BKS 48B1-43.809 đi đến đoạn đường nhà công vụ thuộc tổ C, phường N, thị xã G thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt giữ cùng tang vật.

Bản kết luận giám định của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố H - Viện Khoa học hình sự, xác định được khối lượng chất ma túy mà Nguyễn Văn L bán cho T là 0,3550 gam loại AMB-FUBINACA (dạng thảo mộc khô); khối lượng chất ma túy Nguyễn Văn L tàng trữ là 0,1949 gam loại Methamphetamine và 11,7843 gam loại AMB-FUBINACA (dạng thảo mộc khô).

Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2019/HS-ST ngày 16-01-2019 của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L phạm các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 04 năm tù. Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 22-01-2019, bị cáo Nguyễn Văn L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông phát biểu quan điểm và kết luận: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

Bị cáo không bào chữa gì, chỉ xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Bản án sơ thẩm số: 03/2019/HSST ngày 16-01-2019 của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo đã có hành vi bán cho Võ Minh T 0,3550 gam ma túy loại AMB-FUBINACA và tàng trữ 0,1949 gam ma túy loại Methamphetamine cùng với 11,7843 gam ma túy loại AMB-FUBINACA. Mặc dù, bị cáo phạm tội khi chưa thành niên, nhưng bị cáo bị xét xử cùng một lần về nhiều tội, xét thấy cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Sau khi xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cũng như các quy định pháp luật phải áp dụng đối với người chưa thành niên phạm tội, Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa quyết định xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và 02 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ gì mới, do đó không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

[3]. Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn L, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt,

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 01 (*Một*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 02 (*Hai*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 04 (*Bốn*) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 30-9-2018.

2. Về án phí: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí
Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng)
án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng
nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ GDKT1);
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- CA thị xã Gia Nghĩa;
- VKSND thị xã Gia Nghĩa;
- TAND thị xã Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thị xã G;
- Nhà tạm giữ CA thị xã G;
- Bị cáo;
- Lưu: Tổ HCTP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Đỗ Đồng Chung